

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM INTO-GOLD HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM INTO-GOLD HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTO-GOLD HA NOI PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: INTO-GOLD HA NOI PHARMA CO.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109225756

3. Ngày thành lập: 17/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà C24 Ngõ 89 Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913739158

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772(Chính)
2.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất và chế biến tiêu, bắp, gạo, khoai lang, mì, đậu xanh, đậu nành...	1079
6.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
7.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
8.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
9.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
10.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
11.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
12.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
13.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng (loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
15.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Loại trừ hoạt động đấu giá	4512

16.	Bán mô tô, xe máy - Bán buôn mô tô, xe máy; - Bán lẻ mô tô, xe máy; - Đại lý mô tô, xe máy (loại trừ hoạt động đấu giá)	4541
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản (trừ thức ăn cho động vật cảnh) - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
18.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ gỗ)	4663

22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
23.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn vật tư, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, phương tiện vận tải, đồ dùng gia đình	4690
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: ☐ Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh ☐ Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ: Mua bán vàng, bạc trang sức mỹ nghệ và đá quý gắn vào trang sức	4773
25.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet; - Trừ đấu giá bán lẻ qua internet.	4791
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động Trừ đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ)	4799
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
29.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
30.	Cơ sở lưu trú khác	5590

31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh	5610
32.	Quảng cáo Trừ hoạt động báo chí	7310
33.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;	7730
35.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác.	7710
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Điều hành tua du lịch	7912
38.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước Trừ: cho thuê lại lao động	7830
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
40.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
41.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Trừ hoạt động báo chí	8230
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299
44.	Giáo dục nhà trẻ	8511
45.	Giáo dục mẫu giáo	8512
46.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
47.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
48.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, Massage; vật lý trị liệu và Chăm sóc sức khỏe, làm đẹp không dùng phẫu thuật.	9610

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY TUY	Số 78B Khu phố 6, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	70,000	030073001189	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	70,000		
2	VI THỊ LÊ	Thôn Hăng 2, Xã Quan Sơn, Huyện Chi Lăng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	080820448	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		

3	HOÀNG THỊ LIỄU	Thôn Ôi, Thị Trấn Chũ, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	121548779
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	
4	VŨ XUÂN BÌNH	Khu 7, Thị Trấn Lai Cách, Huyện Cẩm Giăng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	0300810070 53
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/02/1981

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030081007053

Ngày cấp: 25/12/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu 7, Thị trấn Lai Cách, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu 7, Thị Trấn Lai Cách, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

* Ho và tên: NGUYỄN DUY TUY

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 15/07/1973

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030073001189

Ngày cấp: 17/05/2016

Nơi cấp: *Cục ĐKQL cư trú và DLOG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 78B Khu phố 6, Phường Hiệp Thành, Quận 12,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 78B Khu phố 6, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội